

Bản tin chứng khoán

Trong số này

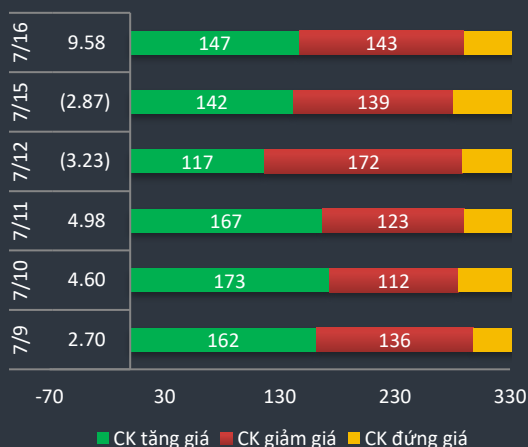
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

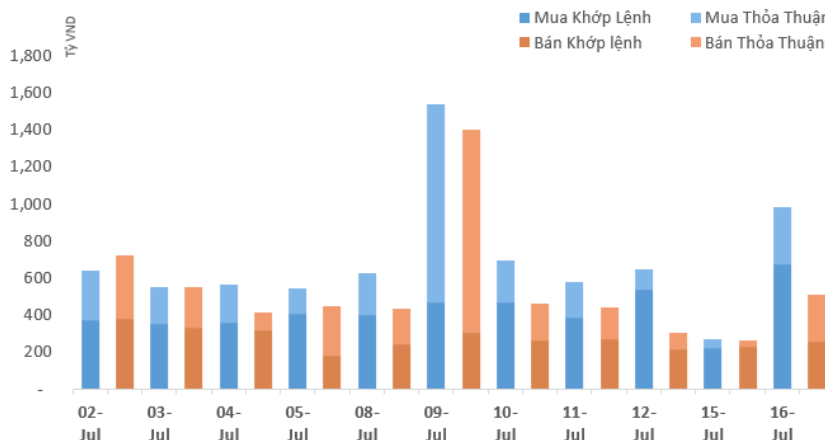
PLX	225.5
VIC	194.3
VCB	175.4
BID	80.4
NVL	61.4
VJC	37.1
BVH	23.7
BMP	19.9
VHM	18.0
HNG	(2.9)
SZL	(3.0)
DXG	(3.4)
DIG	(4.3)
MSN	(9.3)
KDH	(12.6)
VNM	(13.7)

Tiền bắt đầu đổ vào thị trường với chủ yếu dồn vào nhóm cổ phiếu lớn. Cổ phiếu ngân hàng tạo nên giao dịch đột biến đặc biệt là từ khối ngoại với lượng mua vào hơn 6.1 triệu cổ phiếu trong khi phía bán ra chỉ 2.5 triệu. BID và VCB là hai cổ phiếu được mua mạnh nhất và cũng là hai mã ngân hàng tăng hơn 3% trong ngày. Một số quỹ đầu tư ngoại đang mua vào BID và còn tiếp tục mua trong vài phiên tới sẽ tiếp tục tạo sức hút dòng tiền với mã này và cả nhóm ngân hàng.

Khi dòng tiền đổ vào nhóm blue chip như ngân hàng, VHM, VRE, BVH thì ở nhóm cổ phiếu mid cap và một số ngành như thực phẩm, bất động sản đã điều chỉnh. Áp lực chốt lời diễn ra rất mạnh mẽ ở những mã tăng nóng đợt vừa qua như D2D, SZC, NTC ... Sự phân hóa tạo nên hai phần đối lập lớn trên bảng điện với nửa cổ phiếu xanh đỏ bất chấp chỉ số index tăng rất mạnh.

Khối ngoại mua ròng đến 474 tỷ đồng trong đó nổi bật là nhóm 5 cổ phiếu PLX(225.5 tỷ), VIC(194.3 tỷ), VCB(175.4 tỷ), BID(80.4 tỷ), NVL (61.4 tỷ). Phía bán ròng nhiều nhất là VNM cũng chỉ có -13.7 tỷ, các mã còn lại bán ròng khá ít không đáng kể như KDH(-12.6 tỷ), MSN(-9.3 tỷ), DIG(-4.3 tỷ). Như vậy chỉ sau 10 phiên giá trị mua ròng của khối ngoại đã hơn 1,700 tỷ đồng.

Giao dịch mua bán ròng khối ngoại mỗi ngày



Vnindex 982.11

▲ +9.58 (+0.99%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
BID	34.6	1,250	3.75
BHN	97.0	3,000	3.19
VCB	77.2	2,200	2.93
BVH	86.4	2,100	2.49
VHM	83.9	1,900	2.32
ROS	28.6	600	2.14
VRE	37.0	750	2.07
VIC	115.9	1,700	1.49
MBB	21.8	300	1.40
VJC	131.0	1,500	1.16
TPB	23.3	250	1.08
SAB	285.0	3,000	1.06
MWG	102.2	1,000	0.99
CTG	21.7	200	0.93
HPG	21.6	150	0.70
VNM	124.0	800	0.65
MSN	80.4	500	0.63
VPB	19.7	100	0.51
STB	11.4	50	0.44
PNJ	74.7	300	0.40
GAS	106.4	400	0.38
NVL	60.4	200	0.33
TCB	21.2	50	0.24
FPT	47.3	-	-
SSI	25.0	-	-
EIB	18.3	-	-
HDB	26.1	(50)	(0.19)
PLX	64.3	(300)	(0.46)
POW	14.6	(100)	(0.68)
KDH	22.1	(300)	(1.34)
DHG	102.5	(1.600)	(1.54)
HNG	18.1	(700)	(3.72)
HVN	42.1	(1.650)	(3.77)



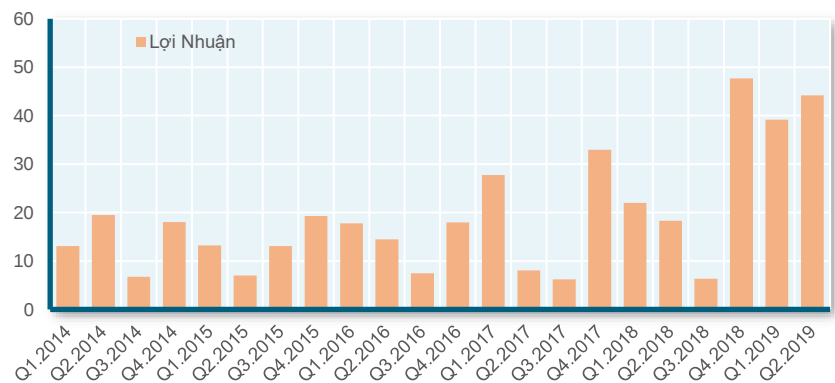
Chỉ số Vnindex đã chạm vùng kháng cự mạnh 980 với một phiên bull rất mạnh bức tốc khởi chuỗi hai nền đỡ bên dưới. Thông thường với những ngọn nến dài xuất hiện thì sau đó thị trường sẽ suy yếu và tăng chậm hơn. Đang vào mùa báo cáo Q2 vì vậy kỳ vọng đà tăng của vnindex sẽ tiếp tục giữ vững và các đợt điều chỉnh sẽ không đáng kể. Nhà đầu tư tiếp tục gia tăng giao dịch nắm giữ cổ phiếu, ưu tiên nhóm cổ phiếu có kết quả kinh doanh tăng trưởng quý 2. CP quan tâm: **VCB, BID, MBB, TIP, D2D, MWG, FPT, VRE, PLX, VJC, BVH, PVS, TV2.**

Tin doanh nghiệp:

CTCP Phát triển Đô thị Công nghiệp Số 2 D2D vừa báo cáo tài chính quý II với doanh thu tăng 9% lên 61 tỷ đồng. Tính chung 6 tháng đầu năm doanh thu giảm -5% nhưng lợi nhuận gộp tăng đến 375% lên gần 80 tỷ. Lợi nhuận 6 tháng đầu năm D2D đạt 83.4 tỷ đồng, tăng hơn gấp đôi so với cùng kỳ.

Năm 2019, Công ty D2D vẫn thận trọng đặt kế hoạch kinh doanh với doanh thu 336.3 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế gần 89.4 tỷ đồng, giảm nhẹ so với kết quả thực hiện năm trước. Với kết quả 6 tháng, công ty thực hiện hơn 93% kế hoạch lợi nhuận năm. Với kết quả này EPS hiện **6450**, PE theo giá hiện tại là **12.6**.

Lợi nhuận các quý D2D



Kết quả giao dịch CW trong ngày

Mã CK	Cty PH	Thời hạn	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá CS thực hiện	Giá CS hòa vốn (A)	Giá CW PH (B)	Giá CP cơ sở (C)	Giá CW Đong cửa (D)	% trong ngày	KLGD	(D)/(B)	(C)/(A)	Ngày đáo hạn
CFPT1901	VND	3	2:01	45	48.8	1900	47.3	3,500	-2.8%	61,15	84%	-3.1%	11-09
CFPT1902	SSI	3	1:01	46	49.8	3800	47.3	5,200	2.2%	30,25	37%	-5.0%	30-09
CFPT1903	SSI	6	1:01	46	52	6000	47.3	8,070	0.9%	26,26	35%	-9.0%	30-12
CHPG1901	MBS	3	2:01	22.9	25.3	1200	21.6	1,270	1.6%	34,37	6%	-14.6%	10-09
CHPG1902	KIS	6	5:01	41.999	46.999	1000	21.6	560	-3.4%	429,88	-44%	-54.0%	11-12
CHPG1903	VPS	3	2:01	23.2	26.2	1500	21.6	1,160	0%	19,79	-23%	-17.6%	12-09
CHPG1904	SSI	3	1:01	23.1	25.3	2200	21.6	2,040	-3.8%	33,59	-7%	-14.6%	30-09
CHPG1905	SSI	6	1:01	23.1	26.4	3300	21.6	3,200	0%	17,00	-3%	-18.2%	30-12
CMBB1901	SSI	3	1:01	20.6	22.5	1900	21.8	2,830	1.1%	203,31	49%	-3.1%	16-09
CMBB1902	HSC	6	1:01	21.8	25	3200	21.8	3,150	5%	90,83	-2%	-12.8%	17-12
CMWG1901	BSC	3	4:01	88.3	96.3	2000	102.2	4,350	0%	81,55	118%	6.1%	09-09
CMWG1902	VND	6	0.167	90	101.96	2990	102.2	4,950	4.2%	249,21	66%	0.2%	11-12
CMWG1903	SSI	6	1:01	90	104	14000	102.2	3,850	4.6%	288,25	-73%	-1.7%	30-12
CMWG1904	HSC	6	5:01	95	108.5	2700	102.2	20,820	4.6%	54,75	671%	-5.8%	26-12
CPNJ1901	MBS	3	5:01	78.8	87.3	1700	74.7	2,150	0%	38,97	26%	-14.4%	10-09
CVNM1901	KIS	6	10:01	158.888	170.888	1200	124	1,090	2.8%	336,19	-9%	-27.4%	14-12

Giao dịch khối ngoại CP Ngân Hàng trong ngày

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL Mua	KL Bán	Room NN (còn lại)	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ nắm giữ	EPS	Book Value
VCB	HOSE	77.2	154,563	17.7	3.9	1,483,400	339,070	229,382,173	286,325	23.82	4,372	19,661
CTG	HOSE	21.7	141,193	14.6	1.2	2,124,900	1,769,600	929,792	80,798	29.98	1,483	18,751
BID	HOSE	34.6	112,588	16.1	2.2	1,196,990	25,250	918,832,071	118,288	3.12	2,150	15,666
MBB	HOSE	21.8	108,997	7.2	1.3	-	-	-	46,072	20.00	3,029	16,338
TCB	HOSE	21.2	56,407	8.7	1.4	-	-	6	74,128	22.51	2,434	15,385
VPB	HOSE	19.7	21,413	7.2	1.3	51,000	51,000	-	48,398	22.72	2,718	14,727
STB	HOSE	11.4	41,381	9.2	0.8	635,400	4,880	186,268,135	20,562	13.75	1,241	14,125
EIB	HOSE	18.3	16,202	45.3	1.5	3,000	500	4,042,014	22,499	29.67	404	12,393
HDB	HOSE	26.1	26,571	8.9	1.6	300,870	320,000	56,413,905	25,604	24.25	2,939	16,759
TPB	HOSE	23.3	89,337	9.9	1.7	-	-	4	19,818	30.00	2,343	13,335
SHB	HNX	6.7	19,030	4.6	0.5	600	-	243,528,502	8,061	15.95	1,457	14,185
ACB	HNX	30.2	36,144	7.8	1.7	-	-	-	37,664	30.00	3,877	17,947
NVB	HNX	8	12,608	67.9	0.8	-	-	122,953,671	3,858	0.04	118	10,553
LPB	UPCOM	7.9	7,855	6.9	0.6	400,000	-	6,414,794	7,016	4.23	1,145	13,081
BAB	UPCOM	20.6	117	16.0	1.6	-	-	165,000,000	11,330	-	1,287	13,233
VIB	UPCOM	18.5	12,959	5.7	1.2	-	-	-	14,047	20.50	3,232	14,821
KLB	UPCOM	10.1	5	13.6	0.8	-	-	97,108,738	3,231	-	741	11,914
			857,373	15.73	1.42	6,196,160	2,510,300	2,030,873,805	827,699		2,057	14,875

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

HVG	3.03
BHN	3.19
HDG	3.35
BID	3.75
CNG	4.03
VOS	4.05
QCG	4.55
DAH	6.02
TGG	6.80
PAN	6.97

Top tăng giá HNX

BCC	2.30
UNI	2.90
PGT	3.23
VCS	3.36
MST	3.57
NDN	3.59
CEO	3.77
NSH	3.85
LAS	4.05
ART	4.17
MIM	9.80
MCO	10.00
D11	10.00

HSG - CTCP Tập đoàn Hoa Sen - Công bố ước kết quả kinh doanh quý III (01/4 – 30/6) năm tài chính 2018-2019 với doanh thu thuần 7.228 tỷ đồng, giảm 30% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế 158 tỷ đồng, gần gấp đôi cùng kỳ (83 tỷ đồng).

CCR - Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh – Quý 2/2019 doanh thu đạt gần 39 tỷ đồng, giảm nhẹ 3% so với cùng kỳ. Sau khi giảm trừ các khoản chi phí, Cảng Cam Ranh ghi nhận đạt gần 6 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tăng 66% so với quý 2 năm ngoái.

GVR - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Đã thống nhất phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2018 với tỷ lệ 2,5%. Ngày đăng ký cuối cùng vào 9/8, ứng với ngày giao dịch không hưởng quyền 8/8. Thời gian thanh toán dự kiến vào 26/8.

Bên cạnh đó, Tập đoàn Cao Su còn đồng ý chủ trương thực hiện chuyển sàn, niêm yết cổ phiếu GVR tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM (HoSE). Thời gian thực hiện các thủ tục chuyển sàn niêm yết là trong quý III.

AGR - CTCP Chứng khoán Agribank - Agriseco – Quý 2/2019 doanh thu đạt 50,5 tỷ đồng, tăng 9,4% so với cùng kỳ. Sau khi trừ các khoản chi phí Agriseco báo lãi sau thuế hơn 14 tỷ đồng, tăng 56% so với cùng kỳ.

PVD - Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí - Ngày 29/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 30/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%, tương đương PVD sẽ phát hành thêm hơn 38,28 triệu cổ phiếu mới.

PTB - CTCP Phú Tài - Công bố kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 với doanh thu hợp nhất hơn 2.605 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hơn 193 tỷ đồng. Trong quý III/2019, PTB đặt kế hoạch doanh thu hợp nhất 1.468 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 142 tỷ đồng.

TYA - CTCP Dây và Cáp điện Tây Á – Đã thông qua việc gia hạn vay hạn mức tín dụng 6 triệu USD tại Ngân hàng Hua Nam Commercial Bank Ltd – Chi nhánh TP.HCM.

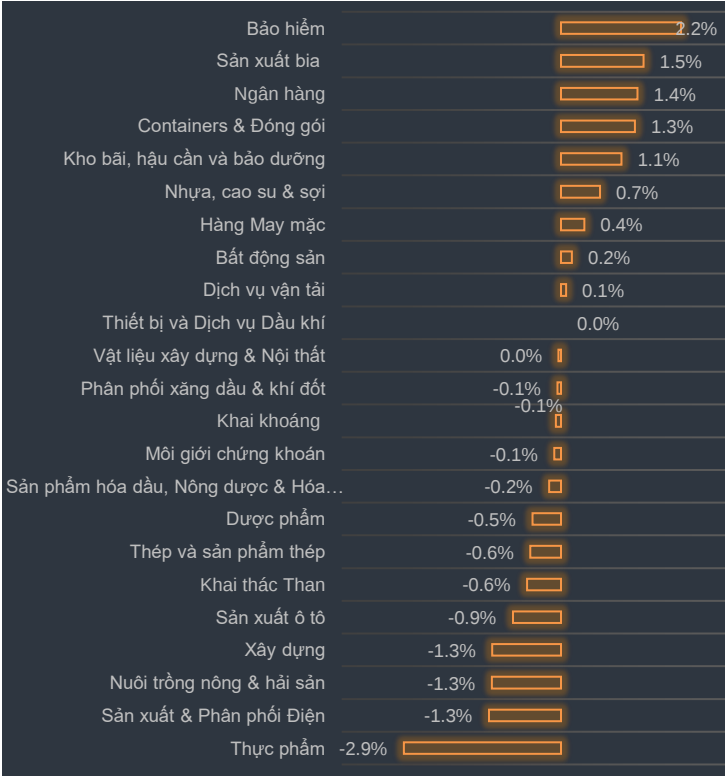
PAN - CTCP Tập đoàn PAN - Hội đồng Quản trị đã thông qua chào mua 7,7 triệu cổ phiếu của CTCP Bibica (BBC), tương đương 49,93% vốn với giá 68.500 đồng/cổ phiếu. Hiện tại, PAN chưa nắm giữ bất kỳ cổ phiếu BBC nào.



Nhóm VN30

VN30	Giá	%	TB KLGD 5 phiên gần nhất	NN Mua	NN Bán	EPS	PE	P/Bv	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T	RSI
VCB	77.2	2.93	124,242	1,483,400	339,070	4,372	17.7	3.9	54.8	77.2	71
VHM	83.9	2.32	398,528	658,860	552,330	3,842	21.8	6.1	77.5	96.7	56.4
ROS	28.6	2.14	391,918	1,700	7,700	327	87.3	2.8	28	35.7	37.2
VRE	37	2.07	790,530	2,030,810	1,803,440	1,064	34.8	3.0	28.1	37	65.3
VIC	115.9	1.49	294,094	880,810	45,560	1,049	110.5	5.5	98.8	121.3	50.5
MBB	21.8	1.4	129,488	-	-	3,029	7.2	1.3	19.2	22.4	64.2
VJC	131	1.16	187,118	212,450	70,210	9,812	13.4	4.6	109.5	131.5	66.5
SAB	285	1.06	1,749,520	95,960	95,950	6,678	42.7	11.3	231	289	60.7
MWG	102.2	0.99	127,084	-	-	7,177	14.2	4.5	80	102.2	79.1
CTG	21.7	0.93	89,040	2,124,900	1,769,600	1,483	14.6	1.2	18.2	23.4	60.5
HPG	21.6	0.7	648,010	1,693,910	1,585,877	2,956	7.3	1.4	21	27.2	38
VNM	124	0.65	107,516	890,380	945,810	5,924	20.9	7.6	123	149.8	44.3
MSN	80.4	0.63	560,824	632,420	690,200	4,485	17.9	3.1	77.7	91.3	36.1
VPB	19.7	0.51	1,825,068	51,000	51,000	2,718	7.2	1.3	17.9	22.5	63.8
STB	11.4	0.44	422,192	635,400	4,880	1,241	9.2	0.8	11.2	13.1	45.7
PNJ	74.7	0.4	820,552	30,000	30,010	4,797	15.6	4.1	66.7	82	51.5
GAS	106.4	0.38	119,266	67,350	2,850	6,543	16.3	4.6	86.1	114	56.4
GMD	27.3	0.37	215,362	-	-	2,323	11.8	1.4	25.1	28.4	63.1
NVL	60.4	0.33	449,048	509,230	-	3,722	16.2	2.9	55.5	62.5	54.3
TCB	21.2	0.24	952,108	-	-	2,434	8.7	1.4	20.1	27.8	49.8
CTD	110.4	0	5,153,428	101,300	25,700	18,125	6.1	1.0	96.8	149.4	59.5
SSI	25	0	857,864	190,660	130	1,901	13.2	1.4	24.5	29.5	49
SBT	17	0	73,687	-	1,000	850	20.0	1.4	16.3	20.7	51.5
EIB	18.3	0	312,036	3,000	500	404	45.3	1.5	14.7	18.8	48.5
FPT	47.3	0	158,188	10	-	4,043	11.7	2.4	37.4	47.3	63.4
DPM	15.4	0	2,290,330	510	62,910	1,460	10.6	0.8	15	22.2	39.2
HDB	26.1	-0.19	622,112	300,870	320,000	2,939	8.9	1.6	26	31.9	43.1
CII	22	-0.45	75,192	100	20,000	225	97.9	1.1	21.7	25.5	44.7
REE	33.7	-1.03	142,962	-	-	5,617	6.0	1.1	30	34.7	60.7
DHG	102.5	-1.54	12,214	80	-	4,726	21.7	4.5	80.8	119.4	37.2
				12,595,110	8,424,727	3,875	16.33				

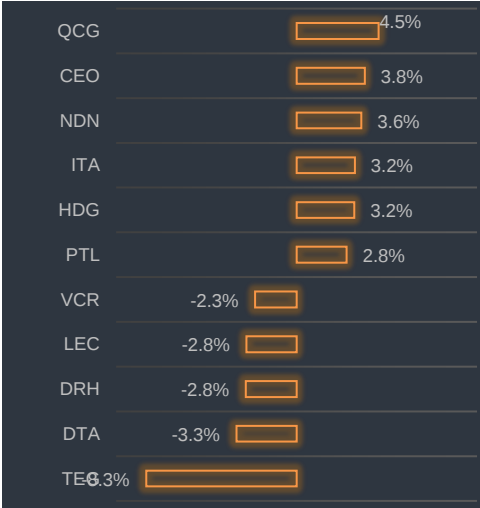
Tăng giảm ngành trong ngày



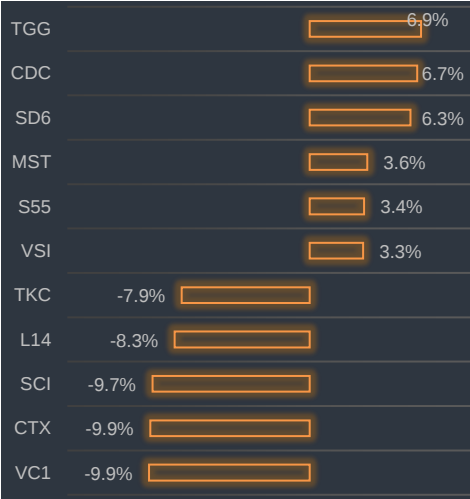
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:	QCG, CEO, NDN
Xây dựng:	TGG, CDC, SD6
Dầu khí:	CNG, PVS, GAS
Chứng khoán:	HBS, IVS, SHS
Ngân hàng:	BID, VCB, MBB

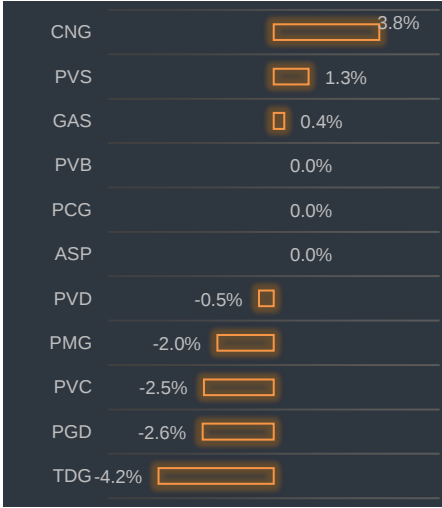
Bất động sản



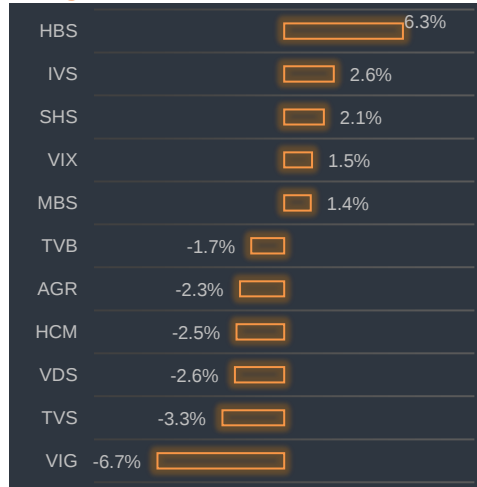
Xây dựng



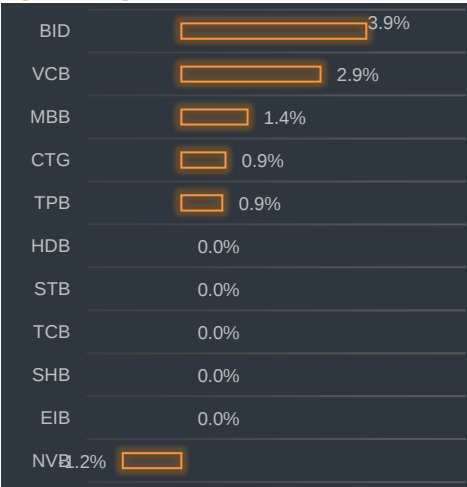
Dầu khí



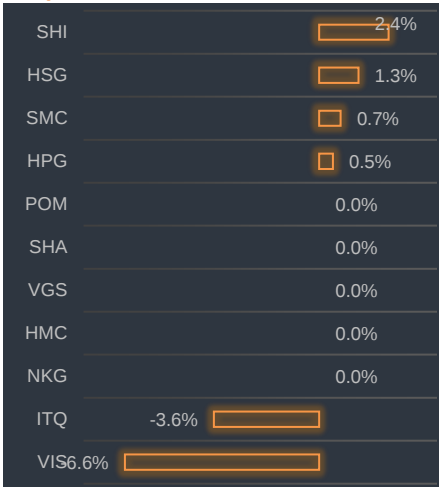
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
Tel: 0983.999.350
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931